

Các văn bản đã ban hành

PHỤ CHÚ TỊCH

LỆNH số 82-LCT ngày 16-9-1961 công bố pháp lệnh đặt huân chương và huy chương Chiến sĩ vẻ vang.

LỆNH CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Căn cứ điều 63 của Hiến pháp nước Việt-nam dân chủ cộng hòa ;

Căn cứ nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Việt-nam dân chủ cộng hòa ngày 12 tháng 9 năm 1961 ;

NAY CÔNG BỐ :

Pháp lệnh đặt huân chương và huy chương Chiến sĩ vẻ vang.

Hà nội, ngày 16 tháng 9 năm 1961

CHỦ TỊCH NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

HỒ CHÍ MINH

PHÁP LỆNH ĐẶT HUÂN CHƯƠNG VÀ HUY CHƯƠNG CHIẾN SĨ VẺ VANG

Căn cứ vào điều 53 của Hiến pháp nước Việt nam dân chủ cộng hòa ;

Để phát huy tinh thần thi đua yêu nước của cán bộ và chiến sĩ trong việc xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân vũ trang, nhằm bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà ;

Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Việt nam dân chủ cộng hòa đặt ra huân chương và huy chương Chiến sĩ vẻ vang và quy định việc tặng thưởng như sau :

Điều 1.

Huân chương và huy chương Chiến sĩ vẻ vang tặng thưởng cho những cán bộ và chiến sĩ có công lao trong việc xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân vũ trang sau ngày hòa bình lập lại (20 tháng 7 năm 1954).

Điều 2.

Huân chương Chiến sĩ vẻ vang có ba hạng : hạng nhất, hạng nhì và hạng ba.

Huy chương Chiến sĩ vẻ vang chỉ có một hạng.

Điều 3.

Huân chương và huy chương Chiến sĩ vẻ vang thưởng cho những cán bộ và chiến sĩ có đủ những điều kiện như sau :

1. Sau ngày 20 tháng 7 năm 1954 đã phục vụ tại ngũ liên tục trong thời gian nói ở điều 4 dưới đây.

2. Đã tích cực công tác và học tập, hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ.

3. Trung thành với cách mạng và không phạm sai lầm lớn trong thời gian tại ngũ cũng như sau khi đã xuất ngũ.

Điều 4.

Những cán bộ và chiến sĩ đủ các điều kiện nói ở điều 3 thì được tặng thưởng huân chương hoặc huy chương theo tiêu chuẩn thời gian phục vụ như sau :

a) Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhất thưởng cho những người đã phục vụ tại ngũ liên tục trong 15 năm.

b) Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhì thưởng cho những người đã phục vụ tại ngũ liên tục trong 10 năm.

c) Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng ba thưởng cho những người đã phục vụ tại ngũ liên tục trong 5 năm hoặc đã phục vụ tại ngũ liên tục từ 3 đến 4 năm mà được xếp vào loại giỏi về mọi mặt trong thời gian ấy.

d) Huy chương chiến sĩ vẻ vang thưởng cho những người đã phục vụ tại ngũ liên tục trong 3 năm hoặc

09654124

Law501 * Tel: +84-83845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

đã phục vụ tại ngũ liên tục trong 2 năm mà được xếp vào loại giỏi về mọi mặt trong thời gian ấy.

Điều 5.

Những cán bộ và chiến sĩ đã từ trần thì được truy tặng huân chương hoặc huy chương theo những quy định của điều 3 và điều 4 trên đây.

Điều 6.

Đối với những liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu hoặc trong công tác, việc truy tặng quy định như sau:

a) Những người đủ điều kiện được thưởng huân chương hạng nhì thì được truy tặng huân chương hạng nhất.

b) Những người đủ điều kiện được thưởng huân chương hạng ba thì được truy tặng huân chương hạng nhì.

c) Những người đủ điều kiện được thưởng huy chương thì được truy tặng huân chương hạng ba.

d) Những người đã phục vụ tại ngũ liên tục trong 2 năm hoặc đã phục vụ tại ngũ liên tục dưới 2 năm nhưng được xếp vào loại giỏi về mọi mặt trong thời gian phục vụ thì cũng được truy tặng huy chương.

Điều 7.

Việc tặng thưởng huân chương Chiến sĩ về vàng do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định.

Việc tặng thưởng huy chương Chiến sĩ về vàng do Hội đồng Chính phủ quyết định.

Điều 8.

Hội đồng Chính phủ quy định chi tiết thi hành pháp lệnh này.

Pháp lệnh này đã được Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Việt nam dân chủ cộng hòa thông qua ngày 12 tháng 9 năm 1961.

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Chủ tịch

TRƯƠNG CHINH

PHỦ THỦ TƯỚNG

THÔNG TƯ số 363-TTg ngày 12-9-1961 về việc sửa chữa nhà ở.

Ngày 30-8-1961 Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ đã nghe Văn phòng Tài chính — Thương nghiệp Phủ Thủ tướng trình bày về việc sửa chữa nhà ở.

Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ nhận thấy: vấn đề nhà ở hiện nay là một vấn đề có liên quan rất lớn đến đời sống của nhân dân lao động. Về lâu dài, cần phải đặt ra và giải quyết một cách toàn diện. Trước mắt, từ nay cho đến cuối năm, trong tình hình tài chính và nguyên vật liệu có khó khăn, nhưng cần phải sửa chữa gấp một số nhà trong diện nguy hiểm đang hàng ngày đe dọa tính mạng và tài sản của người ở.

Để giải quyết vấn đề này, Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ đã quyết định:

1. Đối với khu vực nhà ở của nhân dân do Nhà nước quản lý, Bộ Tài chính cần trích trong tổng dự bị phi cấp cho Bộ Nội thương số tiền 500.000 đồng để chi phí cho việc sửa chữa hơn 800 ngôi nhà hư hỏng đến mức độ nguy hiểm đã phát hiện, do Bộ Nội thương đề nghị.

Bộ Tài chính giúp Bộ Nội thương và Ủy ban hành chính các địa phương kiểm tra việc thu chi các khoản tiền thuộc phạm vi quản lý nhà cửa từ trước đến nay, chấn chỉnh đưa việc quản lý thu chi vào kế

hoạch và ngay từ bây giờ phải lập dự trù thu chi cho năm 1962.

Để đảm bảo đầy mạnh tốc độ sửa chữa gấp những nhà nguy hiểm, Bộ Kiến trúc cần tăng cường thêm ngay một số cán bộ kỹ thuật cho 3 thành phố lớn Hà Nội, Hải phòng và Nam định để đảm bảo giải quyết nhanh chóng công tác thiết kế, xét duyệt dự trù, v. v. ...

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Tổng cục Lâm nghiệp cần chú ý phân phối một phần nguyên vật liệu cho việc sửa chữa những nhà nguy hiểm theo dự trù của ngành quản lý nhà đất.

Cơ quan quản lý nhà đất và ngành Kiến trúc có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ cùng với Ủy ban hành chính các địa phương, dựa vào nhân dân điều tra phát hiện đúng và kịp thời những ngôi nhà nguy hiểm để có kế hoạch tổ chức sửa chữa, đảm bảo an toàn cho người thuê nhà.

2. Đối với khu vực nhà ở của nhân dân do tư nhân quản lý hư hỏng cần vận động họ bỏ tiền ra sửa chữa. Cần phải dành một phần nguyên vật liệu bán cho họ để sửa chữa, giúp đỡ họ về kỹ thuật trong việc thiết kế, qua đó mà hướng dẫn họ sửa chữa và cải tạo nhà theo đúng quy hoạch thành phố, giúp đỡ họ về nhân công và thợ bằng cách chính quyền địa phương đứng ra vận động tổ chức số thợ và nhân công sửa chữa tự do thành những hợp tác xã sửa chữa nhà cửa, dựa vào đó mà quản lý phân phối, lãnh đạo hướng dẫn về giá cả.

Đối với chủ nhà xét thấy không đủ khả năng sửa chữa thì Nhà nước sẽ bán nguyên vật liệu cho họ